

Số: .../2023/TT-BGTVT

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO

THÔNG TƯ

Quy định về mức giá dịch vụ lập hồ sơ phương tiện đối với những phương tiện được miễn kiểm định lần đầu và dịch vụ in lại Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Giá số 11/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá và Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới và Nghị định số 30/2023/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới;

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính và Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam,

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư quy định về dịch vụ lập hồ sơ phương tiện đối với những phương tiện được miễn kiểm định lần đầu và dịch vụ in lại Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về mức giá dịch vụ lập hồ sơ phương tiện đối với những phương tiện được miễn kiểm định lần đầu và dịch vụ in lại Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân được **đơn vị** đăng kiểm thực hiện lập hồ sơ phương tiện đối với những phương tiện được miễn kiểm định lần đầu và in lại Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định chịu trách nhiệm thanh toán giá dịch vụ cho đơn vị đăng kiểm theo mức giá quy định tại Thông tư này.

2. Đơn vị đăng kiểm thực hiện việc kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên dùng đang lưu hành.

3. Tổ chức, cá nhân khác **có liên quan đến việc lập hồ sơ phương tiện đối với phương tiện được miễn kiểm định lần đầu và in lại Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định.**

Điều 3. Quy định về mức giá dịch vụ lập hồ sơ phương tiện đối với những phương tiện được miễn kiểm định lần đầu và dịch vụ in lại Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định

1. Mức giá lập hồ sơ phương tiện đối với những phương tiện được miễn kiểm định lần đầu là: 50.000 đồng/phương tiện. Đối với dịch vụ in lại Tem kiểm định và Giấy chứng nhận kiểm định mức thu bằng 50% mức giá lập hồ sơ phương tiện.

Giá dịch vụ nêu trên đã gồm thuế giá trị gia tăng nhưng không bao gồm Lệ phí cấp Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, xe máy chuyên dùng theo quy định của Bộ Tài chính. Đối với trường hợp in lại Tem kiểm định và Giấy chứng nhận kiểm định thì không thu thêm Lệ phí cấp Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, xe máy chuyên dùng.

2. Khi thu tiền dịch vụ, đơn vị đăng kiểm sử dụng hóa đơn cung ứng dịch vụ theo quy định tại Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ về hóa đơn bán hàng và cung cấp dịch vụ; Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ về hóa đơn bán hàng và cung cấp dịch vụ; Thông tư số 38/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ và văn bản thay thế hoặc văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

Đơn vị đăng kiểm có nghĩa vụ công khai thông tin và niêm yết giá dịch vụ, nộp thuế đối với số tiền thu được và có quyền quản lý, sử dụng số tiền còn lại sau khi đã nộp thuế theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2023.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Giao thông vận tải để nghiên cứu, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Ủy ban nhân dân, Sở Tài chính, Sở Giao thông vận tải, Cục Thuế, KBNN các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Cục Đăng kiểm Việt Nam
- Vụ Pháp chế (Bộ GTVT);
- Cổng thông tin Bộ GTVT;
- Lưu: VT, TC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Đình Thọ